

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 32/2017/HS-ST

Ngày 15-8-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đông Quang
Ông Nguyễn Tất Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thị xã Phước Long tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2017/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Th); sinh năm: 1990; tại: Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố Z, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước, Trình độ văn hóa: 05/12, Nghề nghiệp: Thợ cửa sắt, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị D; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị H và có 01 con sinh năm 2016. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/3/2017 đến ngày 24/5/2017 được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Phạm Trung T, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố G, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn T, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố V, phường B, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 17/3/2017 Nguyễn Văn H đi đến nhà bố dượng tên Phạm Trung T, sinh năm 1965, địa chỉ khu phố G, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước để trả xe mô tô. Tại đây, H biết việc ông T đang đi miền tây chở hạt điều nhân về chế biến, nên H nảy sinh ý định chờ đến đêm tối sẽ lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài.

Thực hiện ý định trộm cắp nêu trên, đến khoảng 01 giờ ngày 18/3/2017 H điều khiển xe mô tô biển số 93F6-6909 đi đến nhà ông T. Khi đi đến nơi, H dựng xe mô tô trước cổng nhà ông T, rồi dùng chìa khóa có sẵn khóa cổng đi vào bên trong sân. Lúc này trong thùng xe ô tô tải biển số 93C-072.12 của ông T chứa đầy những bao điều nhân sống đang đậu trước sân, quan sát thấy cả nhà đang ngủ, nên H liền chui qua gầm xe, sang bên phải của xe ô tô nơi bị khuất ánh đèn điện, rồi lấy một thanh sắt dài 02 mét, kích thước cạnh vuông (05 x 2,5) cm ở trong sân chống bên hông bửng xe tải, rồi mở móc khóa bửng xe, sau đó leo lên xe đưa 06 bao điều nhân sống loại LB xô xuống đất, rồi giấu 06 bao điều nhân trên vào đồng vỏ bao ở góc sân nhà ông T, nhằm mục đích chờ đến sáng ông T đi vắng sẽ mang đi tiêu thụ. Cùng lúc này ông T thức dậy kiểm tra phát hiện bị mất trộm điều nên truy hô, nghe vậy H dắt xe mô tô được khoảng 50m bỏ xe lại bên đường và chạy thoát. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, biết không thể trốn tránh hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện nên H đến cơ quan công an phường L, Tx Phước Long đầu thú.

Nhận được tin báo của ông T về việc mất trộm điều, Cơ quan CSĐT Công an Tx Phước Long đã tiến hành xác minh và thu giữ vật chứng 06 bao điều nhân sống loại LB xô có tổng trọng lượng là 427,2 kg; 01 thanh sắt dài 02 mét kích thước cạnh vuông (05 x 2,5) cm; 01 xe mô tô biển số 93F6-6909; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 93F6-6909 mang tên Nguyễn T để xử lý.

Ngày 21/3/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Phước Long có kết luận định giá tài sản đối với 427,2 kg hạt điều nhân sống loại LB xô có trị giá là 43.574.400 đồng.

Đối với 06 bao điều nhân sống loại LB sô có tổng trọng lượng là 427,2 kg nêu trên là tài sản của ông Phạm Trung T. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long không thu giữ, giao cho ông T tự bảo quản, xử lý.

Đối với xe mô tô biển số 93F6-6909 là tài sản của Nguyễn Văn H, do H mua hồi tháng 4 năm 2016 của tiệm sửa xe không rõ tên thuộc phường Sơn Giang với giá 3.600.000 đồng. Qua điều tra xác định xe có giấy đăng ký sở hữu mang tên Nguyễn T, sinh năm 1988, ngụ tại Khu phố V, phường B, thị xã P. Năm 2010, Nguyễn T đã bán chiếc xe này cho người tên X (không rõ lai lịch).

Đối với 01 thanh sắt dài 02 mét kích thước cạnh vuông (05 x 2,5) cm là của gia đình ông T.

Tại bản Cáo trạng số 20 ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát Nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 18; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 và đề nghị xử phạt bị cáo H mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở nghiên cứu đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài, ngày 18/3/2017 bị cái H đã lén lút đột nhập vào nhà ông Nguyễn Trung T chiếm đoạt tài sản là 06 bao điều nhân sống LB sô của người bị hại. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với Biên bản lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời lời khai của bị cáo cũng phù hợp với Biên bản kiểm tra hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người

bị hại Phạm Trung T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự.

[2].Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào tài sản hợp pháp của công dân được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật xử lý, nhưng do lười lao động, muốn có tiền hưởng thụ một cách nhanh chóng, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 43.574.400 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3].Xét tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, nên cần phải xử bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên phạm tội gây thiệt hại không lớn; người bị hại là cha kế của bị cáo có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình. Đồng thời xét bị cáo và bị hại là người có quan hệ trong gia đình, bị cáo có hộ khẩu, lý lịch rõ ràng, lại đang phải nuôi con nhỏ, bị cáo cũng đã bị tạm giam hơn 02 tháng, thời gian tạm giam cũng đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo, nên cần vận dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng là điều cần thiết.

[4].*Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại Phạm Trung T đã nhận lại 06 bao tải điều và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[5].*Về vật chứng*:

Đối với xe mô tô biển số 93F6-6909 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đứng tên Nguyễn T là tài sản của Nguyễn Văn H, do H mua hồi tháng 4 năm 2016 của tiệm sửa xe không rõ tên thuộc phường Sơn Giang với giá 3.600.000 đồng. Qua điều tra xác định xe có giấy đăng ký sở hữu mang tên Nguyễn T, sinh năm 1988, ngụ tại Khu phố V, p B, thị xã P. Năm 2010, Nguyễn T đã bán chiếc xe này cho người tên X (không rõ lai lịch). Chiếc xe mô tô là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 thanh sắt dài 02 mét kích thước cạnh vuông (05 x 2,5) cm là của gia đình ông T là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo qui định của Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (Th) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự;

[3]. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Th) **02 (Hai)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường L quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

[4]. Về vật chứng:

Tịch thu thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 93F6-6909 nhãn hiệu ROONEY Dream II, số khung 010978, số máy 010978 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn T.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt dài 02 mét kích thước cạnh vuông (05 x 2,5) cm

[5]. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 22 của Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án số 10/2009/PL - UBTVQH12, ngày 27/02/2009.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng.

“Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND Tỉnh
- Sở tư pháp
- VKSND TX PLong
- THA TX PLong
- Bị cáo
- Lưu HS + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Ngọc Thảo

